TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 15-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Duật

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sinh; Ông Lê Phi Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Anh Đ (tên gọi khác: không có); sinh ngày 14/9/1997 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ A khu C, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức T và bà Lương Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2024; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. anh Hoàng Đức H, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn I xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. anh Hoàng Văn L, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 31/5/2024, tại cửa phòng trọ số F, LK3-11, khu đô thị G, thuộc thôn I, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Q bắt quả tang Bùi Anh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để bán. Vật chứng thu giữ: thu trên tay trái của Đ 02 túi nylon trong mỗi túi chứa 01 viên nén mầu trắng đục, 01 viên có khối lượng 0,377 gam (tổng khối lượng 0,759 gam, kết quả giám định 02 viên ma tuý trên là các chất ma tuý

Methamphetamine, MDMA và Ketamine, trong đó hàm lượng ma tuý loại Ketamine trung bình trong 1 viên ma tuý là 4,1%. Như vậy, thu giữ của Bùi Anh Đ 0,031 gam Ketamine (0,759x4,1%); 0,728 gam Methamphetamine và MDMA (0,759 gam-0,031 gam). Nguồn gốc số ma tuý trên, Đ khai là của Hoàng Văn L giao cho Đ để mang đi bán cho khách theo chỉ đạo của L.

Quá trình điều tra, xác định hành vi phạm tội của Bùi Anh Đ như sau: Do có quen biết với Hoàng Văn L và do không có việc làm ổn định nên buổi chiều ngày 30/5/2024, Bùi Anh Đ đến nhà trọ của Hoàng Văn L ở số F, LK3-11, khu đô thị G, thuộc thôn I, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh chơi. Tại đây, L bảo Đ giúp L mang ma tuý đi bán cho khách, Đ đồng ý. Sau đó L điều khiển xe máy chở Đ đi đến một số địa điểm trong khu đô thị G để cất giấu ma tuý; hướng dẫn Đ cách cất giấu ma tuý ở những địa điểm này và bảo Đ sau khi cất giấu ma tuý xong thì chụp ảnh địa điểm cất giấu rồi gọi điện báo cho người mua đến lấy ma tuý, sau đó L chở Đ ra về. Đến rạng sáng ngày 31/5/2024, L gọi điện thoại bảo Đ đến phòng trọ của L và đưa cho Đ 2 viên ma tuý loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine để đi bán cho khách. Khi Đ cầm 02 viên ma tuý (0,031 gam Ketamine; 0,728 gam Methamphetamine và MDMA) và vừa đi ra khỏi phòng trọ của L để đem đi cất giấu ở vị trí theo hướng dẫn của L để người mua đến lấy, thì Đ bị Công an tỉnh Q bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Anh Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án: 01 căn cước công dân và 01 điện thoại di động thu giữ của Bùi Anh Đ được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh để quản lý theo quy định của pháp luật. Các vật chứng còn lại của vụ án được chuyển giải quyết theo vụ án của Hoàng Văn L.

Tại bản Cáo trạng số 6661/CT-VKSQN-P1 ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Anh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu và thừa nhận bị truy tố và xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Anh Đ và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Bùi Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Anh Đ từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị trả lại 01 Căn cước công dân mang tên Bùi Anh Đ là giấy tờ cá nhân của bị cáo; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone vỏ màu trắng liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước, 01 sim điện thoại gắn kèm không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Anh Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của Hoàng Văn L đã bị khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tách ra để điều tra trong 01 vụ án khác, phù hợp với lời khai của người làm chứng Hoàng Đức H. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 45 phút ngày 30/5/2024, tại trước cửa phòng trọ số 6 LK3-11, khu đô thị G, thuộc thôn I, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Anh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,031 gam Ketamine; 0,728 gam Methamphetamine và MDMA mục đích để bán thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân người sử dụng, đồng thời ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và an ninh trật tự xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vì hám lời, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp. Hành vi của bị cáo Bùi Anh Đ đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, do không có việc làm và thu nhập nên Bùi Anh Đ đã giúp L mang ma tuý đi bán cho khách. Bị cáo có vai trò

giúp sức tích cực và phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy mua bán trái phép của mình.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với Căn cước công dân mang tên Bùi Anh Đ là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại bị cáo; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng là phương tiện bị cáo dùng vào việc liên lạc, mua bán ma túy nên tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước; 01 sim điện thoại kèm theo đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; số ma túy thu giữ của bị cáo Bùi Anh Đ được chuyển giải quyết theo vụ án của Hoàng Văn L nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án: đối với Hoàng Văn L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tách ra để điều tra trong 01 vụ án khác theo quy định của pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Bùi Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh Đ: 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, đã qua sử dụng thu của Bùi Anh Đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại.

Trả lại bị cáo Bùi Anh Đ: 01 (một) căn cước công dân số 022097001180 mang tên Bùi Anh Đ.

Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 35 ngày 21/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Bùi Anh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Cơ quan điều tra CA tỉnh QN;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh QN;
- Cục THADS tỉnh QN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Trại tam giam CA tỉnh QN;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nhật Duật